

**QUY TẮC
BẢO HIỂM THÂN TÀI CÁ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3916 /2019/QĐ – TGD ngày 08 tháng 11 năm 2019
của Tổng giám đốc Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo Long)*

ĐIỀU 1. ĐỐI TƯỢNG BẢO HIỂM

- 1.1 Theo Quy tắc này và theo yêu cầu cụ thể của cá nhân hay tổ chức tham gia bảo hiểm (sau đây gọi là Người được bảo hiểm), Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo Long (sau đây gọi là Bảo Long) nhận bảo hiểm thiệt hại vật chất của:
 - 1.1.1 Thân tàu cá, bao gồm: vỏ tàu, máy tàu; trang thiết bị hàng hải; máy, thiết bị dùng để chế biến thủy sản;
 - 1.1.2 Ngư lưới cụ và các trang thiết bị đánh bắt thủy sản.
- 1.2 Thuật ngữ “tàu cá” trong Quy tắc này gồm các loại tàu dùng để khai thác, chế biến thủy sản và tàu có liên quan đến hoạt động thủy sản như tàu hậu cần, tàu công vụ ... có đăng ký và đăng kiểm theo quy định của pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 2. RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM

Người được bảo hiểm có thể lựa chọn tham gia bảo hiểm tàu cá với điều kiện bảo hiểm nêu tại khoản 2.1 hay khoản 2.2, hoặc kết hợp với điều kiện bảo hiểm nêu tại khoản 2.3 Điều này:

2.1 Bảo hiểm theo Điều kiện “A”

Với điều kiện này, Bảo Long nhận trách nhiệm bảo hiểm đối với:

- 2.1.1 Tồn thất toàn bộ hoặc tổn thất bộ phận của thân tàu được bảo hiểm do những nguyên nhân trực tiếp sau:
 - (i) Đâm va với tàu, máy bay, phương tiện vận chuyển trên bờ hoặc dưới nước;
 - (ii) Mắc cạn, đâm va vào đá, vật thể ngầm hoặc nổi, trôi hoặc cố định (trừ bom, mìn hoặc thủy lôi) cầu, phà, đà, kè, bến cảng;
 - (iii) Cháy nổ ngay trên tàu (loại trừ do bom, mìn hay thuốc nổ) hoặc cháy, nổ ở nơi khác gây tổn thất cho tàu;
 - (iv) Động đất, sụt lở, núi lửa phun, mưa đá hay sét đánh;
 - (v) Bão, sóng thần, gió lốc từ cấp 6 trở lên (theo thang gió Bô-pho);
 - (vi) Chìm đắm, mất tích;
 - (vii) Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ sản phẩm thủy sản, nguyên vật liệu hoặc trong khi tàu đang neo đậu lên đà, sửa chữa ở xưởng;
 - (viii) Nổ nồi hơi, gãy trục cơ, hoặc hư hỏng do khuyết tật ngầm trong các bộ phận của thân tàu với điều kiện khuyết tật ngầm này không phát hiện được trong cuộc kiểm tra hay giám định thông thường của cơ quan chức năng;
Trong trường hợp này Bảo Long chỉ bồi thường tổn thất của tàu là hậu quả của việc nổ nồi hơi, gãy trục cơ hay bộ phận bị khuyết tật ngầm... mà không bồi thường nồi hơi, trục cơ hay bộ phận bị khuyết tật ngầm - trừ trường hợp việc nổ nồi hơi, gãy trục cơ là do nguyên nhân bởi một trong các rủi ro được nêu từ tiết (i) đến tiết (vii) điểm này;
 - (ix) Sơ suất của thuyền trưởng, sỹ quan, thủy thủ, hoa tiêu hoặc của người sửa chữa với điều kiện người sửa chữa không phải là Người được bảo hiểm hoặc có cổ phần trên tàu được bảo hiểm.

2.1.2 Những chi phí cần thiết và hợp lý trong việc:

- (i) Hạn chế tổn thất có thể dẫn đến khiếu nại bồi thường theo quy tắc

bảo hiểm này;

- (ii) Chi phí tổ tụng được Bảo Long đồng ý trước bằng văn bản;
- (iii) Kiểm tra, giám định hư hỏng, tổn thất thuộc trách nhiệm của bảo hiểm;
- (iv) Kiểm tra đáy tàu sau khi mắc cạn, kể cả trong trường hợp không phát hiện được tổn thất.

2.2 Bảo hiểm theo Điều kiện “B”

Với điều kiện này, Bảo Long nhận trách nhiệm bảo hiểm đối với:

2.2.1 Tổn thất toàn bộ (thực tế hoặc ước tính) của thân tàu được bảo hiểm do những nguyên nhân trực tiếp sau:

- (i) Đâm va với tàu, máy bay, phương tiện vận chuyển trên bờ hoặc dưới nước;
- (ii) Mắc cạn, đâm va vào đá, vật thể ngầm hoặc nổi, trôi hoặc cố định (trừ bom mìn hoặc thủy lôi) cầu, phà, đà, kè, bến cảng;
- (iii) Cháy nổ ngay trên tàu (loại trừ do bom, mìn hay thuốc nổ) hoặc cháy, nổ ở nơi khác gây tổn thất cho tàu;
- (iv) Động đất, sụt lở, núi lửa phun, mưa đá hay sét đánh;
- (v) Bão, sóng thần, gió lốc từ cấp 6 trở lên (theo thang gió Bô-pho);
- (vi) Chìm đắm, mất tích;
- (vii) Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ sản phẩm thủy sản, nguyên vật liệu hoặc trong khi tàu đang neo đậu lên đà, sửa chữa ở xưởng;
- (viii) Sơ suất của thuyền trưởng, sỹ quan, thủy thủ, hoa tiêu hoặc của người sửa chữa với điều kiện người sửa chữa không phải là Người được bảo hiểm hoặc có cổ phần trên tàu được bảo hiểm;

2.2.2 Những chi phí hợp lý mà chủ tàu phải gánh chịu để tiến hành các biện pháp cần thiết nhằm hạn chế tổn thất có thể dẫn đến khiếu nại bồi thường theo Điều kiện “B” này.

2.3 Bảo hiểm ngư cụ và trang thiết bị đánh bắt hải sản

Theo yêu cầu của Người được bảo hiểm, Bảo Long nhận bảo hiểm ngư cụ và/ hoặc trang thiết bị đánh bắt thủy sản mang theo tàu.

Bảo Long sẽ bồi thường ngư cụ và/ hoặc trang thiết bị đánh bắt thủy sản bị mất chỉ khi tàu được bảo hiểm bị tổn thất toàn bộ và do những nguyên nhân trực tiếp được nêu tại điểm 2.2.1 khoản 2.2 Điều này.

ĐIỀU 3. RỦI RO Ô NHIỄM

Phạm vi bảo hiểm theo điều kiện “A” hoặc điều kiện “B” nêu tại Điều 2 của Quy tắc này còn được mở rộng bồi thường cho tổn thất thân tàu phát sinh từ quyết định của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ ô nhiễm môi trường, với điều kiện:

- 3.1 Tổn thất của tàu thuộc trách nhiệm bồi thường của Bảo Long căn cứ theo Điều kiện “A” hay Điều kiện “B” nêu tại Điều 2 của Quy tắc này.
- 3.2 Hành động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ hoặc rủi ro ô nhiễm không phải là do việc thiếu mẫn cán hợp lý của Người được bảo hiểm, chủ tàu hay người quản lý tàu trong việc phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ ô nhiễm.

ĐIỀU 4. MỞ RỘNG PHẠM VI BẢO HIỂM

Bảo Long mở rộng trách nhiệm bồi thường đối với tổn thất thân tàu được bảo hiểm trong các trường hợp:

- 4.1 Tàu buộc phải chạy bằng buồm hoặc động cơ hoặc kết hợp cùng một lúc cả hai loại đó trong hoàn cảnh và lý do chính đáng;
- 4.2 Lai kéo hay cứu hộ tàu khác khi gặp nạn, Bảo Long chỉ chịu trách nhiệm đối với phần chi phí sửa chữa tổn thất thân tàu được bảo hiểm xảy ra trong thời gian này và Người được bảo hiểm không thu hồi được đầy đủ do phía được lai kéo hay cứu hộ thật sự không đủ khả năng hoàn trả;
- 4.3 Có sự thay đổi về việc đánh bắt hải sản, về phạm vi hoạt động, lai dắt, về ngày khởi hành (đối với bảo hiểm theo chuyến).

với điều kiện phải thông báo trước và được sự chấp thuận của Bảo Long, đồng thời đóng thêm phí bảo hiểm theo yêu cầu của Bảo Long.

- 4.4 Tàu được bảo hiểm đâm va với tàu cùng chủ hoặc cùng quyền quản lý hoặc được những tàu như vậy cứu hộ. Người được bảo hiểm vẫn có mọi quyền theo bảo hiểm này giống như chiếc tàu đó hoàn toàn là của một chủ tàu không có quyền lợi liên quan đến tàu được bảo hiểm. Nhưng trong trường hợp đó, trách nhiệm về đâm va hoặc số tiền phải trả cho dịch vụ đã cung ứng phải được Bảo Long đồng ý hay theo quyết định của Tòa án.

ĐIỀU 5. LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

5.1 Trong mọi trường hợp, Bảo Long không chịu trách nhiệm bồi thường trong các trường hợp sau đây:

- 5.1.1 Tàu không đủ khả năng hoạt động hoặc hoạt động ngoài phạm vi quy định hoặc hoạt động khi Giấy phép đăng kiểm hết hạn;
 - 5.1.2 Tàu khai thác thủy sản nhưng không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản hết hạn;
 - 5.1.3 Hành động cố ý của Người được bảo hiểm hoặc người thừa hành như: đại lý, thuyền trưởng, sỹ quan hoặc thuyền viên;
 - 5.1.4 Vi phạm Luật Thủy sản và các văn bản dưới luật có liên quan, vi phạm lệnh cấm của cơ quan chức năng, hoạt động đánh bắt hay kinh doanh trái phép;
 - 5.1.5 Do cũ kỹ, hao mòn tự nhiên hay hao mòn do sử dụng của vỏ, máy hoặc trang thiết bị của tàu;
 - 5.1.6 Tàu bị mắc cạn bởi ảnh hưởng của thủy triều hoặc con nước lên xuống;
 - 5.1.7 Bố trí thuyền viên không đủ định biên theo quy định khi đưa tàu vào hoạt động;
 - 5.1.8 Thuyền viên, người điều khiển hay vận hành tàu không có bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn hoặc bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn không phù hợp hoặc tai nạn xảy ra khi những người này có sử dụng rượu bia, ma túy hoặc các chất kích thích;
 - 5.1.9 Tàu đậu ở bến không được neo buộc chắc chắn hoặc không có thuyền viên thuyền viên trực tàu, bảo quản tàu.
- 5.2 Bảo Long không chịu trách nhiệm đối với những chi phí có liên quan sau đây, dù những chi phí đó do những rủi ro được bảo hiểm gây ra:
- 5.2.1 Chi phí liên quan đến sự chậm trễ của tàu hay sản phẩm hải sản, hàng hoá

bị giảm giá trị, mất thị trường hoặc thiệt hại sản xuất kinh doanh của tàu được bảo hiểm;

5.2.2 Mọi chi phí liên quan đến:

- (i) Mọi chi phí liên quan đến việc cạo hà, sơn lườn hoặc đáy tàu (trừ chi phí sơn phần vỏ sửa chữa hoặc thay thế thuộc trách nhiệm bảo hiểm);
- (ii) Kiểm tra, phân cấp tàu theo định kỳ;
- (iii) Lương và các khoản phụ cấp lương hoặc trợ cấp của thủy thủ;
- (iv) Tiền cước vận chuyển hoặc cho thuê tàu;
- (v) Công tác phí, các chi phí liên quan đến việc thu thập hồ sơ khiếu nại hay giải quyết sự cố hoặc sửa chữa có liên quan của Người được bảo hiểm hoặc đại diện của Người được bảo hiểm.

5.2.3 Bảo Long không chịu trách nhiệm bồi thường mọi hư hỏng hay tổn thất hoặc những chi phí phát sinh do:

- (i) Chiến tranh hoặc những rủi ro tương tự chiến tranh;
- (ii) Bị cướp, bị bắt giữ tàu tại bất cứ nơi nào vì bất cứ lý do gì;
- (iii) Tàu được trưng dụng hoặc sử dụng vào mục đích quân sự;
- (iv) Hành động phá hoại hoặc khủng bố có tính chất chính trị;
- (v) Bất cứ vụ nổ của các loại vũ khí hoặc chất nổ nào;
- (vi) Rủi ro hạt nhân, nguyên tử.

ĐIỀU 6. THỜI HẠN BẢO HIỂM

6.1 Bảo hiểm theo thời hạn:

Thời hạn bảo hiểm tính theo dương lịch tối đa 12 (mười hai) tháng và tối thiểu 03 (ba) tháng - trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Hiệu lực bảo hiểm bắt đầu và kết thúc theo thời hạn ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Sửa đổi bổ sung do Bảo Long phát hành, với điều kiện Người được bảo hiểm đã thanh toán phí bảo hiểm đủ và đúng thời hạn theo quy định ở khoản 9.3 Điều 9 của Quy tắc này.

6.2 Bảo hiểm chuyến:

6.2.1 Thời hạn bảo hiểm chuyến được tính kể từ lúc tàu tháo dây chằng buộc hoặc nhổ neo để bắt đầu chuyến đi và chấm dứt hiệu lực bảo hiểm ngay khi neo đậu hoặc được buộc vào bờ ở nơi đến ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Sửa đổi bổ sung (nếu có);

6.2.2 Thời gian tính cho một chuyến đi thông thường là thời gian hợp lý để tàu có thể di chuyển từ một cảng này đến một cảng khác được quy định cụ thể trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Sửa đổi bổ sung, nhưng không quá 30 (ba mươi) ngày.

ĐIỀU 7. GIA HẠN VÀ CHẤM DỨT HIỆU LỰC BẢO HIỂM

7.1 Gia hạn bảo hiểm:

Khi bảo hiểm đã hết hạn mà tàu vẫn còn đang ngoài khơi hoặc đang gặp nguy hiểm hay đang ghé vào nơi lánh nạn thì tàu vẫn tiếp tục được bảo hiểm cho đến khi về neo buộc an toàn tại cảng, với điều kiện:

7.1.1 Người được bảo hiểm thông báo cho Bảo Long trước khi bảo hiểm hết

hạn, và

7.1.2 Người được bảo hiểm nộp thêm phí bảo hiểm theo yêu cầu của Bảo Long. Việc gia hạn này sẽ không áp dụng đối với trường hợp yêu cầu gia hạn được gửi đến Bảo Long sau khi bảo hiểm đã hết hạn.

7.2 Chấm dứt hiệu lực bảo hiểm:

Trong mọi trường hợp, dù Bảo Long đã chấp nhận bảo hiểm và cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm, hoặc Sửa đổi bổ sung (nếu có), hiệu lực bảo hiểm của tàu sẽ tự động chấm dứt trong những trường hợp sau đây:

7.2.1 Người được bảo hiểm không thanh toán phí bảo hiểm đủ và đúng hạn theo quy định tại điểm 9.3.1 và/ hoặc điểm 9.3.2 khoản 9.3 Điều 9 của Quy tắc này (trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản);

7.2.2 Tàu bị đình chỉ hoạt động hoặc Giấy chứng nhận do đăng kiểm cấp cho tàu bị thu hồi hay hết hạn;

7.2.3 Tàu bị trưng dụng và/ hoặc được sử dụng vào mục đích quân sự;

7.2.4 Tàu được chuyển quyền sở hữu hoặc chuyển quyền quản lý, sử dụng, trừ khi Người được bảo hiểm đã thông báo trước và được sự chấp thuận bằng văn bản của Bảo Long.

Riêng đối với trường hợp (các) Giấy chứng nhận do đăng kiểm cấp cho tàu bị hết hạn mà tàu còn đang ở ngoài khơi, việc chấm dứt hiệu lực bảo hiểm sẽ được hoãn lại cho đến khi tàu đến cảng kế tiếp đầu tiên, với điều kiện:

- việc xuất bến của tàu là hợp pháp, và
- hành trình của tàu bị kéo dài một cách hợp lý nhưng không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày hết hạn, và
- Người được bảo hiểm đã thông báo trước và nộp thêm phí bảo hiểm theo yêu cầu của Bảo Long, và
- đã được Bảo Long chấp thuận bằng văn bản.

ĐIỀU 8. GIÁ TRỊ TÀU, SỐ TIỀN BẢO HIỂM

8.1 Giá trị tàu và thiết bị:

8.1.1 Giá trị thân tàu là giá trị thực tế của tàu được bảo hiểm, bao gồm: vỏ tàu, máy tàu, trang thiết bị hàng hải của tàu trên thị trường trong nước hoặc quốc tế tại thời điểm tham gia bảo hiểm và do Người được bảo hiểm kê khai hoặc theo thỏa thuận giữa Người được bảo hiểm với Bảo Long.

8.1.2 Giá trị ngư lưới cụ và trang thiết bị đánh bắt hải sản trang bị cho tàu khi đi sản xuất được xác định theo giá trị thực tế do Người được bảo hiểm kê khai và được Bảo Long chấp nhận.

8.2 Giới hạn trách nhiệm bảo hiểm:

Số tiền bảo hiểm ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hay Sửa đổi bổ sung là giới hạn trách nhiệm cao nhất mà Bảo Long nhận bồi thường đối với mỗi và mọi vụ tổn thất.

8.2.1 Thỏa thuận rằng: trong mọi trường hợp số tiền bảo hiểm ngư lưới cụ và trang thiết bị đánh bắt hải sản sẽ không vượt quá 40% số tiền bảo hiểm thân tàu.

8.2.2 Bảo hiểm trên giá trị:

Nếu số tiền bảo hiểm cao hơn giá trị thực tế và tàu bị tổn thất toàn bộ, Bảo Long sẽ chỉ chịu trách nhiệm bồi thường tổn thất toàn bộ theo giá trị

thực tế của tàu và không hoàn lại khoản phí tương ứng với số tiền bảo hiểm vượt quá giá thị trường của tàu được bảo hiểm.

8.2.3 Bảo hiểm dưới giá trị:

Nếu số tiền bảo hiểm thấp hơn giá thị trường của tàu được bảo hiểm (bao gồm thân tàu và/ hoặc ngư lưới cụ và trang thiết bị đánh bắt hải sản): Bảo Long chỉ chịu trách nhiệm bồi thường theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá thị trường của tàu - với điều kiện tồn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm.

ĐIỀU 9. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

9.1 Cung cấp thông tin:

9.1.1 Người được bảo hiểm có nghĩa vụ kê khai đủ, trung thực và chính xác các thông tin liên quan đến tàu được bảo hiểm vào thời điểm tham gia bảo hiểm để Bảo Long có thể đánh giá rủi ro và chấp nhận bảo hiểm;

9.1.2 Trong thời gian bảo hiểm có hiệu lực, nếu có các thay đổi liên quan đến tàu được bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải thông báo ngay cho Bảo Long về các thay đổi này và đóng thêm phí bảo hiểm theo yêu cầu của Bảo Long.

9.2 Bảo quản tàu:

9.2.1 Người được bảo hiểm có nghĩa vụ bảo quản tốt tàu được bảo hiểm, thực hiện việc kiểm tra theo quy định của cơ quan đăng kiểm hay cơ quan chức năng;

Người được bảo hiểm cam kết tạo điều kiện cho Bảo Long/ đại diện của Bảo Long trong việc kiểm tra tình trạng chung của tàu;

9.2.2 Nếu xét thấy có khiếm khuyết có thể ảnh hưởng đến an toàn của tàu, Bảo Long được quyền thông báo chấm dứt hiệu lực bảo hiểm hoặc giới hạn phạm vi bảo hiểm cho đến khi khiếm khuyết được khắc phục bởi Người được bảo hiểm.

9.3 Thanh toán phí bảo hiểm:

9.3.1 Phí bảo hiểm và thời hạn thanh toán phí bảo hiểm:

Người được bảo hiểm có nghĩa vụ thanh toán phí bảo hiểm theo đúng số tiền và thời hạn được quy định cụ thể trên Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm/ Sửa đổi bổ sung hay Thông báo thu phí do Bảo Long phát hành.

9.3.2 Thanh toán phí bảo hiểm trong trường hợp tàu bị tổn thất toàn bộ:

Trường hợp tàu được bảo hiểm bị tổn thất toàn bộ, Người được bảo hiểm có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ phí bảo hiểm còn lại cho Bảo Long trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm gửi thông báo tàu bị tổn thất toàn bộ cho Bảo Long.

Trường hợp Người được bảo hiểm không thanh toán phí bảo hiểm theo đúng quy định, ngoài việc chấm dứt hiệu lực bảo hiểm như quy định ở điểm 7.2.1 khoản 7.2 Điều 7 của Quy tắc này, Người được bảo hiểm vẫn phải thanh toán khoản phí của thời gian đã bảo hiểm.

9.4 Thông báo và phối hợp:

9.4.1 Khi xảy ra sự cố hay tai nạn có thể dẫn đến khiếu nại bồi thường theo bảo hiểm này, Người được bảo hiểm phải:

(i) Áp dụng mọi biện pháp cần thiết và hợp lý nhằm cứu người, bảo vệ

tàu và tài sản để hạn chế tổn thất;

- (ii) Trình báo ngay cho chính quyền địa phương hoặc chính quyền cảng nơi gần nhất để lập biên bản theo quy định và thông báo ngay cho đại diện Bảo Long nơi gần nhất;

Việc thông báo bằng văn bản phải được thực hiện trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn hoặc 03 (ba) ngày kể từ ngày tàu cập cảng đầu tiên – tùy trường hợp nào đến trước.

- 9.4.2 Người được bảo hiểm tạo điều kiện và phối hợp với Bảo Long/ đại diện của Bảo Long hay giám định viên trong công tác giám định, đánh giá thiệt hại và cung cấp hồ sơ liên quan;

- 9.4.3 Bảo Long có quyền phủ quyết hay chỉ định về nơi hay xưởng sửa chữa tàu. Chi phí hợp lý để đưa tàu đến nơi hay sửa chữa theo chỉ định của Bảo Long - nếu có phát sinh, sẽ được Bảo Long hoàn lại cho Người được bảo hiểm.

Việc Bảo Long tham gia, phối hợp với Người được bảo hiểm hay đại diện của Người được bảo hiểm, trong mọi trường hợp, đều không được xem là chấp nhận hay từ chối bồi thường và không phương hại đến quyền lợi của mỗi bên.

Trường hợp Người được bảo hiểm vi phạm trong việc cung cấp thông tin (khoản 9.1, Điều 9) và/ hoặc không bảo quản tốt tàu được bảo hiểm hay không khắc phục khiếm khuyết theo yêu cầu của Bảo Long (khoản 9.2, Điều 9) và/ hoặc không thông báo và phối hợp (khoản 9.4, Điều 9), tùy từng trường hợp cụ thể Bảo Long có quyền từ chối từng phần hoặc toàn bộ số tiền lẽ ra được bồi thường thuộc trách nhiệm bảo hiểm, tùy theo mức độ lỗi của Người được bảo hiểm.

ĐIỀU 10. HỦY BẢO HIỂM VÀ HOÀN PHÍ

10.1 Hoàn phí do hủy bảo hiểm:

10.1.1 Nếu Người được bảo hiểm có yêu cầu hủy bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Bảo Long 07 (bảy) ngày trước thời điểm dự kiến hủy bảo hiểm, Bảo Long sẽ hoàn lại 80% phí bảo hiểm tương ứng với thời gian hủy bảo hiểm.

10.1.2 Trường hợp Bảo Long yêu cầu hủy bảo hiểm, Bảo Long sẽ hoàn trả 100% phí bảo hiểm tương ứng với thời gian hủy bảo hiểm.

Việc hoàn phí sẽ thực hiện sau khi hủy bảo hiểm với điều kiện không phát sinh tổn thất toàn bộ trong thời gian đã bảo hiểm.

10.2 Hoàn phí do tàu ngừng hoạt động:

Trường hợp tàu ngừng hoạt động để sửa chữa hoặc neo đậu tại cảng hay địa điểm an toàn đã được Bảo Long chấp thuận và với thời gian ngừng hoạt động liên tục từ 30 (ba mươi) ngày trở lên, Bảo Long sẽ hoàn lại 50% phí bảo hiểm cho mỗi giai đoạn 30 (ba mươi) ngày liên tục tàu ngừng hoạt động.

Việc hoàn phí sẽ thực hiện khi kết thúc thời hạn bảo hiểm và không phát sinh tổn thất toàn bộ trong thời gian đã bảo hiểm.

ĐIỀU 11. GIÁM ĐỊNH TỔN THẤT

- 11.1 Khi nhận được thông báo về tổn thất của Người được bảo hiểm, Bảo Long hoặc đơn vị giám định độc lập do hai bên thống nhất sẽ tiến hành giám định cùng với sự có mặt của thuyền trưởng và/ hoặc đại diện Người được bảo hiểm và bên có liên quan để xác định nguyên nhân, mức độ tổn thất.

- 11.2 Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, Bảo Long có quyền từ chối từng

phần hoặc toàn bộ khiếu nại của Người được bảo hiểm nếu không có giám định hoặc đơn vị thực hiện giám định không được sự chấp thuận của Bảo Long.

ĐIỀU 12. CHI PHÍ VÀ NƠI SỬA CHỮA TÀU

- 12.1 Người được bảo hiểm phải thông báo cho Bảo Long biết trước mọi dự kiến về giá cả và nơi sẽ đưa tàu đến sửa chữa (các) tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm. Bảo Long có quyền tham gia ý kiến và quyết định về nơi sửa chữa, giá cả và giám sát việc sửa chữa.
- 12.2 Nếu Người được bảo hiểm không thực hiện hoặc vi phạm quy định của điều này, Bảo Long sẽ chế tài 15% (mười lăm phần trăm) số tiền bồi thường sau khi áp dụng khấu trừ.

ĐIỀU 13. HỒ SƠ BỒI THƯỜNG

Khi yêu cầu Bảo Long bồi thường, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Bảo Long những tài liệu sau:

- 13.1 Văn bản/ hay Giấy yêu cầu bồi thường;
- 13.2 Giấy chứng nhận bảo hiểm và (các) Sửa đổi bổ sung;
- 13.3 Hồ sơ tàu và các Giấy chứng nhận do cơ quan đăng kiểm cấp cho tàu; Giấy phép khai thác thủy sản;
- 13.4 Bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên;
- 13.5 Trích sao nhật ký ... tùy theo từng vụ việc cụ thể;
- 13.6 Thư khiếu nại và toàn bộ tài liệu, chứng từ liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người thứ ba (nếu có phát sinh);
- 13.7 Báo cáo tai nạn hay sự cố có xác nhận của cơ quan chức năng nơi xảy ra tai nạn, hoặc bên đến đầu tiên (nếu tai nạn xảy ra khi tàu đang trên hành trình);
- 13.8 Hóa đơn, chứng từ liên quan đến những chi phí đòi bồi thường;
- 13.9 Giấy xác nhận xóa đăng ký của cơ quan có thẩm quyền (trường hợp tàu bị tổn thất toàn bộ hay mất tích);

Trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ khiếu nại từ Người được bảo hiểm, nếu Bảo Long không có ý kiến hoặc yêu cầu thêm thì bộ hồ sơ khiếu nại được xem là đủ và hợp lệ.

ĐIỀU 14. TỔN THẤT TOÀN BỘ VÀ BỘ PHẬN THÂN TÀU

- 14.1 Tổn thất toàn bộ:
 - 14.1.1 Tàu được xem là tổn thất toàn bộ thực tế nếu:
 - (i) Tàu bị hủy hoại hoàn toàn không thể phục hồi được, *hay*
 - (ii) Tàu bị mất tích và không nhận được thông tin về tàu đó trong khoảng thời gian không dưới 03 (ba) tháng.
 - 14.1.2 Tàu được xem là tổn thất toàn bộ ước tính nếu tàu bị hư hỏng và:
 - (i) Xét thấy không thể tránh khỏi tổn thất toàn bộ, *hoặc*
 - (ii) Chi phí sửa chữa vượt quá 80% số tiền bảo hiểm.Trường hợp bảo hiểm theo điều kiện “A” và việc từ bỏ tàu không được chấp nhận, Bảo Long chỉ giải quyết bồi thường phần tổn thất bộ phận thuộc trách nhiệm bảo hiểm.

Người được bảo hiểm phải làm giấy báo từ bỏ tàu cho Bảo Long trước khi Bảo Long xem xét giải quyết bồi thường tổn thất toàn bộ.

Bảo Long được quyền sở hữu, thu hồi và xử lý xác tàu đó, trừ trường hợp Bảo Long từ chối quyền này.

14.2 Tồn thất bộ phận:

14.2.1 Trong mọi trường hợp, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, Bảo Long chỉ thanh toán bồi thường cho chi phí sửa chữa hoặc thay thế của từng bộ phận riêng biệt. Bảo Long có quyền sở hữu, thu hồi chi tiết hay bộ phận thay thế đó.

14.2.2 Số tiền tính toán bồi thường khi thay thế sẽ được tính bằng chi phí thực tế và hợp lý để thay thế bộ phận bị tổn thất đó (độc lập và riêng biệt với các bộ phận hư hỏng khác, nếu có), trừ đi số tiền khấu hao, theo đó:

- (i) Số tiền khấu hao là chi phí hợp lý để thay thế bộ phận bị tổn thất nhân với tỷ lệ khấu hao và số năm tính khấu hao;
- (ii) Thời điểm tính khấu hao: từ năm thứ ba trở đi kể từ ngày sử dụng hay thay mới bộ phận đó;
- (iii) Tỷ lệ khấu hao: 5%/ năm;
- (iv) Tổng tỷ lệ khấu hao sẽ không vượt quá 50%.

Trong mọi trường hợp, nếu tàu bị tổn thất bộ phận chưa được sửa chữa mà tiếp đó lại xảy ra tổn thất toàn bộ trong thời gian bảo hiểm còn hiệu lực thì Bảo Long chỉ giải quyết bồi thường tổn thất toàn bộ.

ĐIỀU 15. CHUYỂN QUYỀN ĐÒI BỒI THƯỜNG

15.1 Trường hợp tàu được bảo hiểm có liên quan đến trách nhiệm của người/ hay bên thứ ba:

15.1.1 Người được bảo hiểm phải thông báo ngay và thực hiện theo các hướng dẫn của Bảo Long/ đại diện Bảo Long để bảo lưu quyền khiếu nại người/ hay bên thứ ba cho Bảo Long;

Trong trường hợp cần thiết và theo yêu cầu của Bảo Long, Người được bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp kịp thời và đầy đủ hồ sơ, chứng từ liên quan và ủy quyền để Bảo Long trực tiếp tranh chấp với người/ bên thứ ba.

15.1.2 Người được bảo hiểm phải chuyển quyền đòi bồi thường cho Bảo Long tranh chấp với người thứ ba.

Nếu Người được bảo hiểm không thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ quy định nêu tại điều này, Bảo Long có quyền từ chối từng phần hoặc toàn bộ số tiền khiếu nại có liên quan đến trách nhiệm của người/ hay bên thứ ba.

ĐIỀU 16. KHẤU TRỪ

16.1 Mức khấu trừ là số tiền mà Người được bảo hiểm phải tự chịu trong mỗi vụ tổn thất. Mức khấu trừ được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hay Sửa đổi bổ sung;

16.2 Bảo Long không có trách nhiệm giải quyết khiếu nại đối với những vụ tổn thất có số tiền khiếu nại dưới mức khấu trừ quy định trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hay Sửa đổi bổ sung;

16.3 Khi thanh toán bồi thường, Bảo Long sẽ khấu trừ số tiền quy định đối với mỗi vụ tổn thất đã được chấp nhận bồi thường. Không áp dụng khấu trừ đối với tổn thất toàn bộ.

16.4 Trường hợp xảy ra tổn thất mà nguyên nhân được quy một phần hoặc toàn bộ do lỗi hay sơ suất của thuyền trưởng, sỹ quan, thuyền viên thì Bảo Long sẽ

khấu trừ thêm 10% của số tiền được chấp nhận bồi thường sau khi đã áp dụng mức khấu trừ đã nêu tại Điều 16.1 bên trên.

ĐIỀU 17. THỜI HẠN YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

Thời hạn yêu cầu bồi thường là 01 (một) năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm.

Quá thời hạn này, mọi yêu cầu bồi thường sẽ không được Bảo Long giải quyết, trừ khi Bảo Long có thỏa thuận khác bằng văn bản với Người được bảo hiểm.

ĐIỀU 18. THỜI HẠN GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI BỒI THƯỜNG

18.1 Đối với khiếu nại thuộc trách nhiệm bảo hiểm, Bảo Long phải bồi thường trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ khi nhận được bộ hồ sơ khiếu nại đủ và hợp lệ từ Người được bảo hiểm;

18.2

18.2.1 Trường hợp Bảo Long có văn bản thông báo kết quả giải quyết khiếu nại, theo đó Bảo Long từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền khiếu nại thì trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày gửi văn bản (căn cứ theo dấu bưu điện hay xác nhận của Người được bảo hiểm) và nếu Người được bảo hiểm không có ý kiến trong thời hạn này thì xem như Người được bảo hiểm đã chấp nhận kết quả giải quyết khiếu nại của Bảo Long và không có quyền khiếu nại tiếp theo;

18.2.2 Nếu Người được bảo hiểm chấp nhận một phần của số tiền khiếu nại thì Bảo Long sẽ bồi thường trước phần đó, và số tiền còn lại sẽ tiếp tục xem xét giải quyết khi Người được bảo hiểm bổ sung được tài liệu, chứng từ chứng minh hoặc thỏa thuận với Bảo Long về số tiền bồi thường.

ĐIỀU 19. LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Luật áp dụng cho Quy tắc này là Luật Việt Nam.

Mọi tranh chấp có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm giữa Người được bảo hiểm và Bảo Long, nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì sẽ đưa ra Tòa án có thẩm quyền để xét xử.

TỔNG GIÁM ĐỐC

PHAN QUỐC DŨNG